

Bản án số: 04/2019/KDTM-ST
Ngày 29-10-2019
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hải Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Mai Vinh

2. Ông Nguyễn Huy Vĩnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Tú, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 09/2019/TLST-KDTM ngày 07 tháng 6 năm 2019 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3613/2019/QĐXXST-KDTM ngày 03 tháng 9 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 3936/2019/QĐST-KDTM ngày 24 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 4214/2019/QĐST-KDTM ngày 14 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội (Sau đây gọi tắt là Ngân hàng), địa chỉ: Số 21 Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, Hà Nội;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phạm Duy Anh, sinh năm 1979 và ông Nguyễn Văn Oánh, sinh năm 1984 theo văn bản ủy quyền số 1949/UQ-HS ngày 01/12/2017 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội; có mặt.

- Bị đơn: Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng H.T (Sau đây gọi tắt là Công ty H.T); địa chỉ trụ sở: Khu Văn Tràng I, thị trấn Trường Sơn, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Hoàng Văn Hưng, Giám đốc Công ty; vắng mặt.

- Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Hiền, sinh năm 1952; địa chỉ: Thôn Văn Khê, xã An Thọ, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.
2. Ông Đặng Bá Việt, sinh năm 1954; địa chỉ: Tổ 8, Ấp 4, xã Tân Khai, huyện Hón Quan, tỉnh Bình Phước; vắng mặt.
3. Ủy ban nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.
4. Ông Đặng Bá Thịnh, sinh năm 1943; địa chỉ: Thôn Văn Khê, xã An Thọ, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.
5. Bà Đặng Thị The, sinh năm 1937; địa chỉ: Thôn Cốc Tràng, xã Chiến Thắng, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.
6. Ông Đặng Bá Minh, sinh năm 1940, địa chỉ: Thôn Văn Khê, xã An Thọ, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.
7. Bà Đặng Thị Đoán, sinh năm 1950, Địa chỉ: Thôn Trần Thành, xã An Thọ, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.
8. Bà Đặng Thị Tám, sinh năm 1957, địa chỉ: Thôn Phương Hạ, xã Chiến Thắng, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện gửi Tòa án ngày 13-12-2016, trong bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ngày 22/8/2012, Ngân hàng và Công ty H.T ký Hợp đồng tín dụng hạn mức số 163.12.978267.TD, nội dung cụ thể như sau: Khoản tín dụng được cấp 700.000.000 đồng, mục đích vay bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, thời hạn giải ngân 01 tháng kể từ ngày ký kết hợp đồng, ngày đáo hạn cuối cùng sau 09 tháng kể từ ngày giải ngân, lãi suất: Lãi suất thời điểm giải ngân là 18%/năm và lãi suất được điều chỉnh 06 tháng/lần kể từ ngày giải ngân đầu tiên theo lãi suất tham chiếu cộng với lãi suất biên, trong đó lãi suất tham chiếu là lãi suất huy động tiết kiệm dân cư loại 12 tháng VNĐ (trả lãi sau của Ngân hàng) lãi suất biên là 7%/năm, lãi quá hạn bằng 150% lãi suất đang áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn và cố định trong suốt thời gian quá hạn, ngày trả lãi: bên vay phải thanh toán cho Ngân hàng tiền lãi phát sinh trong kỳ tính lãi vào ngày bắt đầu của kỳ tính lãi tiếp theo. Riêng đối với kỳ tính lãi cuối cùng của mỗi khoản vay, tiền lãi phát sinh sẽ được trả vào ngày trả nợ gốc cuối cùng của mỗi khoản vay đó theo kỳ hạn trả nợ

Tài sản đảm bảo cho khoản vay: Quyền sử dụng 890m² đất ở cùng toàn bộ tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 82, tờ bản đồ số 294-C-IV-1 tại thôn Văn Khê, xã An Thọ, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD 169887, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00046 do Ủy ban nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng cấp ngày 31/5/2011 cho bà Nguyễn Thị Hiền theo Hợp đồng thế chấp ngày 17/02/2012 giữa Ngân hàng Quân đội với bà Nguyễn Thị Hiền. Hợp đồng thế chấp đã được công chứng và đăng ký giao dịch đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

Sau khi ký hợp đồng tín dụng, Ngân hàng đã giải ngân cho Công ty H.T 700.000.000 đồng theo giấy nhận nợ số LD1223500334 ngày 22/8/2012. Quá trình thực hiện hợp đồng Công ty H.T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, tính đến ngày 22/5/2013, Công ty H.T mới trả Ngân hàng được 69.300.000 đồng tiền nợ gốc và nợ lãi trong hạn 90.820.286 đồng. Do Công ty H.T vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên từ ngày 22/5/2013 Ngân hàng đã chuyển số dư nợ gốc của Công ty H.T sang nợ quá hạn đồng thời thực hiện việc đôn đốc nợ đối với Công ty H.T nhưng không có kết quả. Vì vậy Ngân hàng đã khởi kiện Công ty H.T ra Tòa án nhân dân huyện An Lão. Tạm tính đến ngày 06/3/2018, Ngân hàng yêu cầu Công ty H.T phải trả tổng số tiền 1.057.741.546 đồng, trong đó: nợ gốc 448.100.000 đồng, nợ lãi quá hạn: 609.641.546 đồng. Trường hợp Công ty H.T không trả được nợ, Ngân hàng đề nghị Tòa án tuyên phát mại tài sản đảm bảo là Quyền sử dụng 890m² đất cùng toàn bộ tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 82, tờ bản đồ số 294-C-IV-1 tại thôn Văn Khê, xã An Thọ, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD 169887, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00046 do Ủy ban nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng cấp ngày 31/5/2011 cho bà Nguyễn Thị Hiền.

Ngày 03/7/2019, Tòa án nhận được đơn của Ngân hàng đề nghị xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với khoản tiền nợ gốc còn lại là 448.100.000 đồng và rút yêu cầu phát mại tài sản đảm bảo đồng thời giữ yêu cầu buộc Công ty H.T phải trả cho Ngân hàng khoản tiền lãi quá hạn là 764.243.301 đồng tính đến ngày 01/7/2019. Tại phiên tòa, Ngân hàng đề nghị Tòa án không tuyên lãi chậm thi hành án đối với phần lãi quá hạn này.

Bị đơn là Công ty H.T vắng mặt tại phiên Tòa nhưng trong quá trình giải quyết vụ án cũng đã có quan điểm:

Xác nhận có ký Hợp đồng tín dụng hạn mức số 163.12.978267.TD ngày 22/8/2012 với Ngân hàng để vay 700.000.000 đồng. Ngân hàng đã giải ngân số tiền này. Thực tế, Công ty H.T đã lấy danh nghĩa Công ty vay khoản tiền trên cho anh Đặng Bá Giang (là con trai của bà Nguyễn Thị Hiền) ở thôn Văn Khê, xã An Thọ, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Để đảm bảo khoản vay trên, mẹ anh Giang là bà Nguyễn Thị Hiền đã ký hợp đồng thế chấp tài sản đảm bảo là giá trị quyền sử dụng 890m² đất ở cùng toàn bộ tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 82, tờ bản đồ số 294-C-IV-1 tại thôn Văn Khê, xã An Thọ, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD 169887, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00046 do Ủy ban nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng cấp ngày 31/5/2011 cho bà Nguyễn Thị Hiền. Trong quá trình thực hiện hợp đồng vay, Công ty H.T đã cùng với anh Đặng Bá Giang trả được một phần tiền gốc và lãi sau đó không trả nợ như đã cam kết. Hiện nay Công ty H.T và anh Đặng Bá Giang đều không có khả năng trả khoản nợ trên cho Ngân hàng, đề nghị Ngân hàng phát mại tài sản đảm bảo để thu hồi nợ.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Hiền trình bày: bà xác nhận nội dung vay vốn và thế chấp tài sản cho Ngân hàng như Công ty H.T đã trình bày. Đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, bà đề nghị Ngân hàng tạo điều kiện cho bà được trả dần nợ gốc, miễn toàn bộ nợ lãi, nếu Ngân hàng không chấp nhận bà đồng ý giao tài sản thế chấp để Ngân hàng xử lý thu hồi nợ.

Ông Đặng Bá Việt trình bày: ông xác nhận ông và bà Nguyễn Thị Hiền kết hôn năm 1971, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Thọ, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng và có hai người con là Đặng Bá Giang và Đặng Thị Hải. Ông bà chung sống đến năm 1998 thì ông vào Bình Phước sinh sống. Thửa đất số 82, tờ bản đồ số 294-C-IV-1 tại thôn Văn Khê, xã An Thọ, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng có nguồn gốc của bố ông để lại cho ông nhưng ông xác định đây là tài sản riêng của bà Hiền. Việc Ủy ban nhân dân huyện An Lão cấp giấy chứng nhận cho bà Hiền và bà Hiền dùng tài sản trên để thế chấp cho khoản vay của Công ty H.T ông không có ý kiến gì. Trường hợp Công ty H.T không thanh toán được nợ thì Ngân hàng được phát mại tài sản đảm bảo để thu hồi nợ. Ông đề nghị được vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

Ông Đặng Bá Minh, bà Đặng Thị The, bà Đặng Thị Đoán, bà Đặng Thị Tám, Đặng Bá Thịnh có cùng quan điểm: Ngày 07/3/2019 các ông bà đã có đơn

gửi Tòa án đề nghị hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ 169887, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00046 ngày 31 tháng 5 năm 2011 cho bà Nguyễn Thị Hiền. Ông bà cho rằng nguồn gốc thửa đất nêu trên là của cụ Đặng Bá Nghạch và cụ Lê Thị Nhung (bố mẹ đẻ của các ông bà trên). Thửa đất chưa chia cho ai, năm 2011 bà Hiền tự ý làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất của cụ Nghạch và cụ Nhung không thông qua ý kiến của các anh chị em trong gia đình. Mọi người trong gia đình không ai được biết và không ai đồng ý.

Ngày 20/6/2019 các ông bà tự nguyện nộp trả Ngân hàng toàn bộ nợ gốc là 448.100.000 đồng và nợ lãi 22.984.071 đồng. Ngày 21/6/2019 Ngân hàng đã giải chấp tài sản đảm bảo nêu trên. Ngày 03/7/2019 các ông bà lại có đơn gửi Tòa án xin rút yêu cầu đề nghị hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ 169887, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00046 ngày 31 tháng 5 năm 2011 cho bà Nguyễn Thị Hiền.

Đại diện Viện kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã thực hiện đúng các quy định về quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về quan điểm giải quyết vụ án:

Đề nghị HĐXX: Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về số tiền nợ gốc, yêu cầu phát mại tài sản thế chấp; đình chỉ yêu cầu độc lập của ông Đặng Bá Minh, bà Đặng Thị The, bà Đặng Thị Đoán, bà Đặng Thị Tám, Đặng Bá Thịnh về việc hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ 169887, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00046 ngày 31 tháng 5 năm 2011 cho bà Nguyễn Thị Hiền. Buộc Công ty H.T phải trả cho Ngân hàng khoản tiền lãi quá hạn là 764.243.301 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội khởi kiện Công ty H.T về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Đây là vụ án tranh chấp phát sinh trong lĩnh vực kinh doanh thương mại được quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn là Công ty H.T có địa chỉ trụ sở tại huyện An Lão nên theo điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện An Lão. Ngày 07/3/2019 bà Đặng Thị The, ông Đặng Bá Minh, bà Đặng Thị Đoán, bà Đặng Thị Tám là ông Đặng Bá Thịnh có đơn đề nghị hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng cấp cho bà Nguyễn Thị Hiền. Theo quy định tại Điều 34, khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 4 Điều 32 Bộ luật Tố tụng hành chính thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng. Tòa án nhân dân huyện An Lão đã chuyển vụ án lên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

[2] Sau khi Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng thụ lý vụ án, ông Đặng Bá Thịnh đồng thời cũng là người đại diện theo ủy quyền của bà Đặng Thị The, ông Đặng Bá Minh, bà Đặng Thị Đoán, bà Đặng Thị Tám rút yêu cầu độc lập về việc hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện An Lão cấp cho bà Nguyễn Thị Hiền và Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiếp tục giải quyết vụ án là đúng quy định tại khoản 3 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ tới các đương sự theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay các đương sự là bị đơn, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vẫn vắng mặt nhưng đã có quan điểm về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vì vậy, căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan .

- Về nội dung:

[4] Xét yêu cầu của nguyên đơn: Về Hợp đồng tín dụng hạn mức số 163.12.978267.TD ngày 22/8/2012 và Hợp đồng thế chấp ngày 17/02/2012 giữa Ngân hàng với Công ty H.T. Chủ thể tham gia ký kết hợp đồng có đủ năng lực hành vi dân sự, hoàn toàn tự nguyện, đủ thẩm quyền ký, hình thức, nội dung cũng như mục đích của các hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[5] Đối với Hợp đồng thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất đã được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, phù hợp với quy định tại Điều 343 Bộ luật Dân sự năm 2005 và điểm a khoản 1 Điều

130 Luật Đất đai năm 2003; điểm a khoản 1 Điều 3 Nghị định 183/2010/NĐ-CP ngày 23/7/2010 của Chính phủ về đăng ký giao dịch bảo đảm. Do vậy hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản nêu trên là hợp pháp có hiệu lực đối với các bên.

[6] Quá trình thực hiện hợp đồng, Ngân hàng thực hiện đúng nghĩa vụ, đã giải ngân cho Công ty H.T tổng số 700.000.000 đồng. Số tiền này được thể hiện trên giấy nhận nợ mà Công ty H.T đã ký. Công ty H.T vi phạm nghĩa vụ trả nợ và phát sinh nợ quá hạn từ ngày 22/5/2013 nên Ngân hàng khởi kiện Công ty H.T là có căn cứ.

[7] Về yêu cầu trả nợ gốc, lãi: Lãi suất vay trong hạn, quá hạn mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005; khoản 2 Điều 6; Điều 11 Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng; Nghị Quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Vì vậy yêu cầu trả nợ gốc, nợ lãi (lãi trong hạn, lãi quá hạn, thời gian tính lãi) của Ngân hàng là có căn cứ chấp nhận.

[8] Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên quan điểm rút yêu cầu khởi kiện đối với khoản tiền nợ gốc, giữ nguyên yêu cầu Tòa án buộc bị đơn phải trả khoản nợ lãi quá hạn tính đến ngày 01/7/2019 là 764.243.301 đồng và đề nghị Hội đồng xét xử không tuyên lãi chậm thi hành án đối với số tiền lãi quá hạn. Hội đồng xét xử xét thấy: Theo nội dung hợp đồng và các khế ước nhận nợ thì Công ty H.T phải trả lãi cho Ngân hàng như sau: Lãi suất thời điểm giải ngân là 18%/năm và lãi suất được điều chỉnh 06 tháng/lần kể từ ngày giải ngân đầu tiên theo lãi suất tham chiếu cộng với lãi suất biên, trong đó lãi suất tham chiếu là lãi suất huy động tiết kiệm dân cư loại 12 tháng VND (trả lãi sau của Ngân hàng) lãi suất biên là 7%/năm, lãi quá hạn bằng 150% lãi suất đang áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn và cố định trong suốt thời gian quá hạn. Ngày trả lãi: bên vay phải thanh toán cho Ngân hàng tiền lãi phát sinh trong kỳ tính lãi vào ngày bắt đầu của kỳ tính lãi tiếp theo. Riêng đối với kỳ tính lãi cuối cùng của mỗi khoản vay, tiền lãi phát sinh sẽ được trả vào ngày trả nợ gốc cuối cùng của mỗi khoản vay đó theo kỳ hạn trả nợ. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty H.T vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên đã phát sinh lãi trong hạn, lãi quá hạn là có căn. Đây là yêu cầu không trái đạo đức, phù hợp với pháp luật nên cần được chấp nhận.

[9] Đối với yêu cầu độc lập của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Trong quá trình tố tụng, ngày 07/3/2019 ông Đặng Bá Thịnh, bà Đặng Thị The, ông Đặng Bá Minh, bà Đặng Thị Đoán, bà Đặng Thị Tám cùng có đơn gửi Tòa án

đề nghị hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ 169887, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00046 ngày 31 tháng 5 năm 2011 cho bà Nguyễn Thị Hiền. Tòa án xét thấy đây là một yêu cầu độc lập và đã thụ lý để giải quyết yêu cầu này. Ngày 03/7/2019 các ông bà có đơn gửi Tòa án xin rút yêu cầu đề nghị hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này đồng thời xác nhận đã nộp trả Ngân hàng toàn bộ nợ gốc là 448.100.000 đồng và nợ lãi 22.984.071 đồng vào ngày 21/6/2019 Ngân hàng đã giải chấp tài sản đảm bảo nêu trên. Cùng ngày 03/7/2019 Ngân hàng cũng có đơn gửi Tòa án xin rút yêu cầu Công ty H.T phải trả khoản tiền nợ gốc còn lại là 448.100.000 đồng và không yêu cầu phát mại tài sản đảm bảo. Xét thấy những yêu cầu trên của ông Đặng Bá Minh, bà Đặng Thị The, bà Đặng Thị Đoán, bà Đặng Thị Tám, Đặng Bá Thịnh và của Ngân hàng là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự nên cần chấp nhận. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng và đình chỉ yêu cầu độc lập của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[10] Về án phí sơ thẩm: Công ty H.T phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đối với yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận. Trả lại cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo của các đương sự: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 3 Điều 38, khoản 1 Điều 147; các Điều 227, 228, 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 280, 463, 466, 468; khoản 2 Điều 470 của Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc:

- Đề nghị Tòa án buộc Bị đơn phải thanh toán khoản tiền nợ gốc là 448.100.000 đồng;

- Đề nghị Tòa án tuyên phát mại đối với tài sản đảm bảo là quyền sử dụng 890m² đất ở cùng toàn bộ tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 82, tờ bản đồ số 294-C-IV-1 tại thôn Văn Khê, xã An Thọ, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD 169887, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00046 do Ủy ban nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng cấp ngày 31/5/2011 cho bà Nguyễn Thị Hiền.

2. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu độc lập của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Đặng Bá Minh, bà Đặng Thị The, bà Đặng Thị Đoán, bà Đặng Thị Tám, Đặng Bá Thịnh về việc: Đề nghị Tòa án hủy Giấy chứng nhận giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD 169887, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00046 do Ủy ban nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng cấp ngày 31/5/2011 cho bà Nguyễn Thị Hiền.

3. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn: Buộc Bị đơn phải có nghĩa vụ thanh toán cho Nguyên đơn số tiền nợ lãi quá hạn là: 764.243.301 đồng (Bảy trăm sáu mươi tư triệu, hai trăm bốn mươi ba nghìn, ba trăm lẻ một đồng).

4. Về án phí: Bị đơn phải chịu 34.569.732 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 21.865.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện An Lão theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002814 ngày 05/3/2018.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huy Vĩnh Nguyễn Thị Mai Vinh

Lương Thị Hải Hà